

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày 22 -5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đường;

Bà Cao Việt Thương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lê Hữu Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đặng Đình Kh**, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 7 năm 1982, tại xã Ngọc S, huyện Th Ch, tỉnh NA; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, xã Ngọc S, huyện Th Ch, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đình H và bà: Lê Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Trần Hữu Th, sinh năm 1950 (Đã chết); Nơi cư trú: Xóm 4, xã XL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Dương Văn H, sinh năm: 1956. Nơi cư trú: Xóm 10, xã HL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty CP – XD - TM DĐS; Địa chỉ trụ sở: Xóm TH KH 4, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968, Chức vụ: Giám đốc. Nơi cư trú: Xóm TH KH 4, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt. Ủy quyền cho ông Ông Trần Xuân N, sinh năm: 1981; Chức vụ: Phó giám đốc. Nơi cư trú: Xóm TH KH 4, xã HT, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Theo văn bản ủy quyền số 05 ngày 22 tháng 5 năm 2018. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Đậu Thị H; sinh năm: 1992; nơi cư trú: Xóm Sen 4, xã KL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Anh Thái Khắc H; sinh năm: 1969; nơi cư trú: Số nhà 9, Ngõ 3, đường Tr Q Kh, phường HHT, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26 tháng 12 năm 2017, Đặng Đình Kh (có giấy phép lái xe ô tô hạng C hợp lệ) điều khiển xe ô tô tải BKS 37C-162.41 của Công ty CP xây dựng DDS địa chỉ tại xóm Thượng Khê 4, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên do anh Trần Văn Đô làm giám đốc chở đất từ khu vực núi Đại Huệ xã Hưng Tây về đổ san lấp mặt bằng tại khu công nghiệp Visip xã Hưng Tây. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, sau khi đổ đất tại khu Visip xong, Khoái điều khiển xe ô tô tải BKS 37C-162.41 đi đến gần ngã 4 giao nhau đường Quốc lộ 46B với đường Quốc Lộ 1A, tránh Vinh thuộc địa phận xóm LĐ, xã HT, huyện HN, hướng từ thành phố Vinh lên huyện ND. Khoái quan sát phía bên trái có một chiếc xe ô tô bán tải màu cam đang xi nhan rẽ phải để rẽ sang đường Quốc Lộ 1A hướng Hà Nội và phía trước cùng chiều có 3 xe mô tô, trong đó có xe mô tô BKS 37H1- 534.28 do ông Trần Hữu Th (Chỗ ở: xóm 4, xã XL, huyện ND) điều khiển. Khi xe bắt đầu vào ngã tư thì xe bán tải màu cam rẽ phải trước đầu xe của Khoái và 3 xe mô tô. Do mãi nhìn theo xe bán tải rẽ phải, mất tập trung không chú ý phía trước nên đầu xe ô tô của Khoái điều khiển đâm phải xe mô tô 37H1- 534.28 do ông Thế điều khiển đi cùng chiều phía trước, khi đâm vào xe mô tô thì xe của Khoái lạng sang bên phải và hàng bánh lốp bên trái của xe ô tô đã đè lên hai chân của ông Thế. Hậu quả ông Trần Hữu Th chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là ngã tư giao nhau giữa đường Quốc lộ 1A, tránh Vinh với đường quốc lộ 46B, đường được rải nhựa bằng phẳng, có đèn tín hiệu chỉ huy giao thông (có hoạt động).

Điểm mốc được xác định là cột đèn tín hiệu chỉ huy giao thông trên đảo cứng theo chiều hướng đi Tp. Vinh đi Nam Đàn làm mốc, xác định tìm đường quốc lộ 46B và tìm đường quốc lộ 1A tránh Vinh làm chuẩn. Khám nghiệm hiện trường có các dấu vết sau:

-Vết cày trượt kết thúc tại giá đỡ chân phía trước bên phải xe mô tô BKS 37H1 – 534.28 (được đánh dấu số (1) trên sơ đồ hiện trường) có KT: (12,30 x 0,2)^m. Từ đầu vết cày trượt vào tìm đường quốc lộ 46B là: 7,60^m. Từ đầu vết cày trượt đến tâm vùng mảnh vỡ (2) là: 8,90^m. Vết cày trượt có chiều hướng Vinh đi Nam Đàn.

-Vùng mảnh vỡ nhựa (được đánh dấu là số (2) trên sơ đồ hiện trường) có KT: (5,40 x 2,10)^m. Từ tâm vùng vào tìm đường quốc lộ 46B là: 8,20^m. Từ tâm vùng mảnh vỡ (2) đến tâm vùng máu (3) là 1,40^m.

-Vùng máu loang lổ lẫn rải rác da (được đánh dấu số (3) trên sơ đồ hiện trường) có KT: (3,45 x 1,80)^m. Từ tâm vùng vào tìm đường quốc lộ 46 là: 10,20^m, từ tâm vùng đến trục sau xe mô tô (4) là 2^m.

-Xe mô tô BKS: 37H1 – 534.28 (được đánh dấu số (4) trên sơ đồ hiện trường) bị ngã nghiêng từ trái qua phải, đầu xe hướng Tây Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc. Từ trục sau xe mô tô đến tìm đường quốc lộ 46B là 8^m. Từ trục trước xe mô tô vào tìm đường 46B là 7,50^m, từ trục trước xe mô tô đến tìm đường quốc lộ 1A tránh Vinh là 15,30^m. Từ trục trước xe mô tô đến đầu vết phanh trượt lốp xe (6) là 5,70^m.

-Vết phanh trượt lốp xe kết thúc tại lốp kép phía sau bên phải xe ô tô 37C – 162.41 (được đánh dấu số (5) trên sơ đồ hiện trường) có KT: (6,40 x 0,50)^m. Từ đầu vết phanh trượt vào tìm đường quốc lộ 46B là 18^m. Từ đầu vết phanh trượt đến tìm đường quốc lộ 1A tránh Vinh là 3,30^m;

-Vết phanh trượt lốp xe kết thúc tại lốp kép phía sau bên trái xe ô tô 37C – 162.41 (được đánh dấu số (6) trên sơ đồ hiện trường) có KT: (4,80 x 0,50)^m. Từ đầu vết phanh trượt vào tìm đường quốc lộ 46B là 15,70^m.

-Xe ô tô BKS: 37C-162.41 (được đánh dấu số (7) trên sơ đồ hiện trường) đỗ trên đường, đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Từ trục sau bên trái xe ô tô vào tìm đường quốc lộ 46B là 15,60^m; Từ đầu vết vảy trượt (1) đến cột đèn tín hiệu chỉ huy giao thông ở trên đảo cứng là 3^m.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện:

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 37C- 162.41 có các dấu vết:

Tại ba đờ xôc phía trước đầu xe, cách mép ngoài bên phải vào 54^{cm}, cách mặt đất lên 72^{cm}, mặt ngoài phía trước ba đờ xôc có vết xây xước, tróc sơn có KT: (2 x 33)^{cm} có chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới.

Tại phía dưới ba đờ xóc trước đầu xe, cách mép ngoài bên phải vào 60^{cm}, cách mặt đất 56^{cm} có 01 vết xây xước, tróc sơn có KT: (5 x 30)^{cm} có chiều hướng từ dưới lên trên; Tại giữa ba đờ xóc ở vị trí mặt ngoài phía trước, cách mép ngoài bên phải vào 100cm, cách mặt đất lên 57^{cm} có 01 vết xây xước tróc sơn KT: (1,5 x 42)^{cm} có chiều hướng từ phải qua trái.

Tại bánh trước phía bên trái xe ô tô ở vị trí mép ngoài mặt lăn, ở ngoài lỗ chân van, cách lỗ chân van 25^{cm} có 01 vết màu nâu sẫm (dạng máu) trên mặt lốp KT: (10 x 1,5)^{cm}, chiều hướng không xác định.

Tại mặt lăn của hai lốp xe phía sau thứ 3,4 bên trái xe ô tô, trên mặt lăn có những dấu vết màu nâu sẫm (dạng máu) bám dính trên bề mặt lăn của lốp xe.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 37H1-534.28 có các dấu vết:

Cụm đèn hậu, đèn xin đường phải sau bị vỡ hoàn toàn, không còn trên xe; Ốp nhựa phía trên, phía bên trái hệ thống đèn bị vỡ, biển số xe và các thanh kim loại bảo hiểm phía sau đèn hậu bị gãy vỡ đứt rời khỏi xe.

Phía bên trái giá nâng bị đẩy trượt xước, cong móp theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, từ dưới lên trên, bề mặt giá nâng, dây cao su bộ giá nâng, phần phía dưới sau yên xe bám dính bùn đất màu trắng kích thước (20 x 9)cm. Bề mặt phía trên bên phải, phía sau giá nâng bị trượt xước mài mòn, theo chiều hướng từ trước ra sau, vết có chiều dài là 53^{cm}.

Mặt ngoài phía dưới giá đỡ chân trước bên phải bị mài mòn, ốp cao su lõi kim loại dính bụi đá màu trắng theo chiều hướng từ trước ra sau.

Ốp nhựa phía trên bên phải đèn pha, đèn xin đường bị trượt xước mài mòn theo hướng từ trước ra sau, trái sang phải, kích thước: (18 x 9,5)^{cm}.

Phía ngoài tay phanh bị gãy; Mặt trước trên ốp kim loại phía ngoài bên phải tay lái bị trượt mài mòn kim loại, kích thước: (4,5 x 2)^{cm}.

Xem xét phần biển số bị rơi ra ngoài thấy, phía dưới bên trái biển số vị trí có chữ số 5 bị trượt xước kim loại theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, kích thước: (7 x 3,5)^{cm}. Phía trên bên trái biển số bị đẩy cong ép dẹp sang phía bên phải (ra phía sau), kích thước: (10 x 1,5)^{cm}.

Xem xét ốp nhựa phía trên đèn hậu bị rơi ra ngoài thấy phần phía trên bên trái có vết trượt xước sơn nhựa theo chiều hướng từ sau ra trước, chéo từ trái qua phải, bề mặt bám dính đất bẩn, kích thước: (6,5 x 7)^{cm}.

Tại bản kết luận giám định số 43/KLGD- PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô 37C-162.41 di chuyển trên đường Quốc Lộ 46B theo hướng từ TP Vinh đi ND. Xe mô tô 37H1-534.28 di chuyển phía trước và cùng chiều với xe ô tô biển số 37C- 162.41; Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 37C- 162.41 và xe mô tô 37H1-534.28 trên hiện trường và trên mỗi phương tiện: Trên xe ô tô tải biển số

37C-162.41: ở mặt trước phần đầu xe. Trên xe mô tô BKS 37H1-534.28: Ở bên trái phần đuôi xe. Trên hiện trường: Ở góc Đông Bắc ngã 4 giao nhau giữa đường Quốc Lộ 1A tránh Vinh với đường Quốc Lộ 46B. Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao tốc độ của xe ô tô biển số 37C- 162.41 lớn hơn tốc độ của xe ô tô biển số 37H1-534.28 nhưng không đủ cơ sở để xác định chính xác tốc độ của hai phương tiện là bao nhiêu km/h.

Khám nghiệm tử thi Trần Hữu Th có các dấu vết: Khám ngoài: Tử thi phía trên không mặc áo, phía dưới không mặc quần, hai chân quấn băng y tế màu trắng, tử thi dài 1,60^m; Vùng trán bên trái cách dưới đường chân tóc trán 5^{cm}, cách đường dọc giữa trán 3^{cm}, có 01 vết xây xước da, bầm tụ máu KT: (2 x 0,7)^{cm}; Ngay đuôi lông mày phải có 01 vùng sưng phù nề, bầm tụ máu, hình không xác định KT: (2 x 0,3)^{cm}; Ngay chính giữa sống mũi có 01 vết xây xước da, bầm tụ máu, không liên tục KT: (3,3 x 1)^{cm}; Má bên phải cách trên trước dải tai phải 8^{cm}, cách trên ngoài mép miệng phải 5cm có 01 vùng xây xước da, bầm tụ máu, không liên tục, hình không xác định KT: (7 x 1,3)^{cm}; Môi dưới bên phải có 01 vùng xây xước da, bầm tụ máu KT: (2,5 x 1,3)^{cm}; Mặt trong đùi phải, vị trí từ bẹn kéo dài xuống đến 1/3 giữa đùi cẳng chân phải có 01 vết thương KT: (56 x 20)^{cm} qua vết thương này thấy tổ chức da cơ vùng đùi 1/3 trên cẳng chân phải bị dập nát, xương đùi bị gãy ở vị trí 1/3 giữa; 1/3 dưới trong cẳng chân phải, cách thẳng trên mắt cá trong 8^{cm} có 01 vết thương KT: (24 x 7)^{cm}; Mặt trước mu bàn chân phải, cách thẳng trên góc ngón 2 10^{cm} có 01 vết thương KT: (21 x 5)^{cm}; Từ 1/3 giữa sau đùi trái xuống đến 1/3 giữa sau cẳng chân trái có 01 vết thương KT: (34 x 17)^{cm}, qua vùng này thấy tổ chức da, cơ bị dập nát, xương đùi trái bị gãy ở vị trí 1/3 giữa; 1/3 dưới ngoài cẳng chân trái, cách thẳng trên mắt cá ngoài 17^{cm} có 01 vết thương KT: (17,5 x 4,5)^{cm}. Tất cả các vết thương trên đều có hình không xác định, rìa và thành vết thương đứt không gọn, bầm tụ máu. Ngoài ra không có dấu vết gì khác. Khám trong xương đùi phải, đùi trái bị gãy vỡ ở vị trí 1/3 giữa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/KL-PC54(PY) ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Hữu Th là do Sốc nặng do đa chấn thương làm gãy xương đùi phải, xương đùi trái.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã đền bù dân sự cho gia đình nạn nhân Trần Hữu Th là 220.000.000 đồng, Đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân Trần Hữu Th là ông Dương Văn H không yêu cầu đền bù gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Đình Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo giống như diễn biến vụ tai nạn giao thông xảy ra vào hồi 9 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại ngã 4 giao nhau đường Quốc lộ 46B với đường Quốc Lộ 1A, tránh Vinh thuộc địa phận xóm LD, xã HT, huyện HN do bị cáo gây ra.

Cáo trạng số 12/CT – VKS – HN ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đặng Đình Kh về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Đình Kh 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Về hình phạt bổ sung: đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự không yêu cầu gì thêm, không có ý kiến tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử giảm mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Xét lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau. Phù hợp với lời khai của người làm chứng. Phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2017; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 26 tháng 12 năm 2017; Biên bản khám nghiệm tử thi lập vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 26 tháng 12 năm 2017; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi ngày 15 tháng 01 năm 2018; Biên bản khám nghiệm

phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 03 tháng 01 năm 2018; Bản kết luận giám định số 43/KLGD-PC54(DVCH) ngày 10/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 9 giờ ngày 26 tháng 12 năm 2017, Đặng Đình Kh (có giấy phép lái xe ô tô hạng C hợp lệ) điều khiển xe ô tô tải BKS 37C-162.41 của Công ty CP xây dựng Dung Đức Sơn đi đến gần ngã 4 giao nhau đường Quốc lộ 46B với đường Quốc Lộ 1A, tránh Vinh thuộc địa phận xóm Lam đồng, xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, hướng từ thành phố Vinh lên huyện Nam Đàn. Khi điều khiển xe ô tô, Đặng Đình Kh thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi đi vào khu vực ngã tư dẫn đến gây tai nạn với xe mô tô 37H1-534.28 do ông Trần Hữu Th ở xóm 4, xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn điều khiển đi phía trước cùng chiều. Khi đâm vào xe mô tô thì xe của Khoái lạng sang bên phải, hàng bánh lốp bên trái của xe ô tô đã đè lên hai chân của ông Thế. Hậu quả ông Trần Hữu Th chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi điều khiển xe ô tô không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát tại ngã tư giao nhau cùng mức, gây tai nạn làm chết một người của bị cáo Đặng Đình Kh đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải.

Tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: “*Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm*”

Căn cứ với quy định trên, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản cáo trạng số 12/CT – VKS – HN ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đặng Đình Kh là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ nhưng điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ thiếu chú ý quan sát gây tai nạn làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật

bảo vệ, gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét thấy mức hình phạt tù Điều luật quy định đối với bị cáo không quá 03 năm. Bị cáo có nhân thân tốt; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an, trật tự, an toàn xã hội. Những điều kiện trên là phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 11 năm 2003 về hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999 về án treo đang còn hiệu lực. Điều kiện trên cũng phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 về án treo sẽ có hiệu lực vào ngày 01 tháng 7 năm 2018 nên không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[4]. *Về bồi thường thiệt hại*: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Tòa không xem xét.

[5]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến 5 năm*”. Xét thấy nghề nghiệp lái xe là nghề chính để tạo ra thu nhập và nuôi sống bản thân của bị cáo nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đặng Đình Kh phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình Kh 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ngọc S, huyện Th Ch, tỉnh NA giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự buộc bị cáo Đặng Đình Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKS nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phan Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhung Nguyễn Văn Thành Đặng Thanh Bích

